

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2025/TLST-KDTM ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N2; Địa chỉ: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hữu D – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N2 chi nhánh B;

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Nguyễn Thị Hồng H – chức vụ: Phó trưởng phòng phụ trách phòng Khách hàng Doanh nghiệp A chi nhánh B; Địa chỉ liên lạc: Số B - D T, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Công ty TNHH X – Địa chỉ: Lô D KDC V, phường B, tỉnh Lâm Đồng;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành C – chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố F, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng);

2. Bà Mai Ái Diễm N, sinh năm 1980; Địa chỉ: Khu phố A, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường H, tỉnh Lâm Đồng);

3. Ông Nguyễn Xuân D1, sinh năm 1948;

4. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1952;

Cùng địa chỉ: 1 V, khu phố F, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng N2 do bà Nguyễn Thị Hồng H đại diện theo uỷ quyền và Công ty TNHH X do ông Nguyễn Thành C đại diện theo pháp luật; ông Nguyễn Thành C; bà Mai Ái Diễm N, ông Nguyễn Xuân D1, bà Nguyễn Thị N1 tự nguyện, thoả thuận, thống nhất các nội dung như sau:

1/ Công ty TNHH X chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng N2 số tiền còn nợ tính đến ngày 21/01/2026 là 26.279.863.347đồng, trong đó: Nợ gốc: 21.935.847.750đồng; Nợ lãi trong hạn: 3.973.256.944đồng; Nợ lãi quá hạn: 370.758.653đồng.

Và chịu trách nhiệm trả lãi suất phát sinh theo lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4800-LAV-202300210 ký ngày 08/03/2023, kể từ ngày tiếp theo (22/01/2026) cho đến khi Công ty TNHH X trả hết nợ gốc.

2/ Sau khi có Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật nếu công ty TNHH X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ cho Ngân hàng N2 thì ông Nguyễn Thành C, bà Mai Ái Diễm N, ông Nguyễn Xuân D1, bà Nguyễn Thị N1 đồng ý, thống nhất cho Ngân hàng N2 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp tại các Hợp đồng thế chấp số 1ĐL/HĐTC-2020 ngày 12/06/2020; Hợp đồng thế chấp số 2ĐL/HĐTC-2020 ngày 12/06/2020; Hợp đồng thế chấp số 1ĐL/BH/2013/HĐTC ngày 02/05/2013; Hợp đồng thế chấp số 2ĐL/HĐTC-2021 ngày 26/01/2021; Hợp đồng thế chấp số 1ĐL/XE/2013/HĐTC ngày 25/09/2013 và Hợp đồng thế chấp số 01ĐL/2016/XE/HĐTC ngày 19/4/2016 để thu hồi nợ.

3/ Trường hợp phát mãi các tài sản thế chấp nhưng vẫn chưa đảm bảo thu hồi nợ thì Công ty TNHH X có trách nhiệm tiếp tục thanh toán các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo quy định.

4/ Về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Công ty TNHH X phải chịu 3.000.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng N2 đã tạm ứng nên Công ty TNHH X có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng N2 số tiền trên.

- *Về án phí:* Công ty TNHH X tự nguyện, thống nhất chịu 67.139.932đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng N2 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N2 số tiền 66.683.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006714 ngày 27/10/2025 tại Thi hành án Dân sự Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10;
- Thi hành án dân sự Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Lại